

Bản án số: 54/2020/HSST
Ngày 29/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Chấn
2. Bà Đinh Thị Hợp

Thư ký phiên tòa: ông Trần Kim Tuấn– Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/HSST, ngày 13/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS, ngày 16/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, đối với:

Bị cáo **Ngô Tùng L** (*Có mặt*) sinh năm 1994; Tên gọi khác: không; nơi sinh: tỉnh Đăk Nông; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: không; Con ông: Ngô Quang T, sinh năm 1968 và con bà Hồ Thị Kim L, sinh năm 1961; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án về tội Cướp tài sản (ngày 14/3/2013, bị TAND huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản, bị cáo kháng cáo, ngày 30/5/2012 TAND tỉnh Đăk Nông xét xử tuyên phạt y án sơ thẩm; ngày 19/9/2019 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo đã thực hiện xong các nghĩa vụ theo quyết định của bản án số 09/2013/HSST ngày 14/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil và bản án số 55/2013/HSPT ngày 30/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông); Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/9/2020, đến ngày

11/9/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

- *Người bị hại:* bà Nguyễn Thị H (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Thanh S (*Vắng mặt*), sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

2. Anh Ngô Quang K (*Vắng mặt*), sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27 tháng 8 năm 2020, bị cáo Ngô Tùng L (sinh năm 1994, có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ) đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1968) ở tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ để tìm bạn là Hồ Thanh T (sinh năm 1998, con của bà Nguyễn Thị H).

Khi đến nơi, bị cáo Ngô Tùng L đứng ngoài gọi nhưng không thấy Hồ Thanh T trả lời nên bị cáo Ngô Tùng L trèo qua cổng vào sân nhà bà Nguyễn Thị H, nhìn qua cửa sổ phòng khách thấy bà Nguyễn Thị H đang nằm ngủ trên sập gỗ tại phòng khách, bên cạnh có 01 điện thoại hiệu Iphone 6S Plus màu vàng Gold 16GB, bị cáo Ngô Tùng L nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại. Bị cáo Ngô Tùng L đi lại vị trí cửa chính thì thấy cửa không khóa nên mở cửa đi đến sập gỗ lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng gold 16GB bỏ vào túi quần, đồng thời nhìn thấy trên bàn để đồ bên cạnh sập gỗ thấy có 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab màu trắng (đây là tài sản của bà Nguyễn Thị H), bị cáo Ngô Tùng L lấy luôn rồi đi về. Trên đường đi đến khu vực đường Q thuộc tổ dân phố A, thị trấn Đ, bị cáo Ngô Tùng L kiểm tra chiếc máy tính bảng Samsung Tab màu trắng thì thấy bị hư nên đã ném vào bụi cây ven đường rồi gọi xe taxi chở về nhà.

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 28/8/2020, bị cáo Ngô Tùng L nhờ anh Ngô Quang K (sinh năm 1999, là em trai của L) chở đến tiệm điện thoại H do anh Trần Thanh S (sinh năm 1972) trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ làm chủ, cầm cố điện thoại Iphone 6S Plus 16 GB được 1.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 31/8/2020, bị cáo Ngô Tùng L đăng lên mạng xã hội Facebook bán chiếc điện thoại Iphone 6S Plus 16 GB thì có Nick Facebook tên H (chưa xác định được nhân thân lai lịch) hỏi mua với giá 1.800.000 đồng, bị cáo Ngô Tùng L đồng ý và hướng dẫn người thanh niên đó đến gặp và bị cáo Ngô Tùng L dẫn người thanh niên đó đến tiệm điện thoại H, người thanh niên đó đưa cho bị cáo Ngô Tùng L 1.800.000 đồng để chuộc lại điện thoại hết 1.570.000 đồng, số tiền còn dư lại 230.000 đồng bị cáo Ngô Tùng L tiêu xài cá nhân hết. Ngày 02/9/2020,

hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo Ngô Tùng L đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện và bắt khẩn cấp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/HĐĐGTS ngày 04/9/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: 01 máy tính bảng, hiệu Samsung Tab màu trắng có giá trị 1.133.300 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 16G màu vàng (Gold) có giá trị 3.333.300 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.466.600 đồng (*Bốn triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng*).

Tại Bản cáo trạng số 51/CTr – VKS ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Ngô Tùng L về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về ý kiến của người bị hại: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và không có ý kiến gì.

Về ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Tùng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Tùng L về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Ngô Tùng L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Tùng L từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại (bà Nguyễn Thị H) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 16G màu vàng, sau khi trộm cắp bị cáo L đã đem đi cầm cố sau đó đã bán cho 01 đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và 01 chiếc máy tính bảng hiệu Samsung Tab màu trắng sau khi trộm cắp được trên đường đi bị cáo L đã vứt vào bụi cây ven đường, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Đối với anh Ngô Kỳ Q là người chở bị cáo L đến tiệm điện thoại H để L cần chiếc điện thoại trộm cắp và anh Trần Thanh S (chủ cửa hàng điện thoại) là người nhận cầm cố chiếc điện thoại nhưng anh Q và anh S không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý hành vi này.

Đối với đối tượng có Nick Facebook tên H (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đã mua chiếc điện thoại của bị cáo L, cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ tiếp tục xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Tùng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3]Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27/8/2020, tại Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ. Bị cáo Ngô Tùng L lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị H 01 máy tính bảng, hiệu Samsung Tab màu trắng có giá trị 1.133.300 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 16G màu vàng (Gold) có giá trị 3.333.300 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.466.600 đồng (*Bốn triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng*). Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy

định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[5] Hành vi do bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích (tái phạm); do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về nhân thân của bị cáo: Có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội Cướp tài sản, ngày 14/3/2013, bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản, bị cáo kháng cáo, ngày 30/5/2013 TAND tỉnh Đắk Nông xét xử tuyên phạt y án sơ thẩm; ngày 19/9/2019 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo đã thực hiện xong các nghĩa vụ theo quyết định của bản án số 09/2013/HSST ngày 14/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil và bản án số 55/2013/HSPT ngày 30/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nhưng chưa được xóa án tích.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại (bà Nguyễn Thị H) và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 16G màu vàng, sau khi trộm cắp bị cáo L đã đem đi cầm cố sau đó đã bán cho 01 đối tượng (chưa xác định được nhân thân,

lai lịch) và 01 chiếc máy tính bảng hiệu Samsung Tab màu trắng sau khi trộm cắp được trên đường đi bị cáo L đã vứt vào bụi cây ven đường trước trường mầm non H thuộc tổ dân phố A, trị trấn Đ, huyện Đ, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không giải quyết.

[12]Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo Ngô Tùng L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[13]Đối với anh Ngô Quang K là người chở Ngô Tùng L đến tiệm điện thoại H để cầm cố và anh Trần Thanh S (chủ cửa hàng điện thoại H) là người nhận cầm cố chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 16G màu vàng (Gold) nhưng anh Ngô Quang K và anh Trần Thanh S không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, vì vậy không có căn cứ để xử lý hành vi này của anh Q và anh S.

[14]Đối với đối tượng Nick facebook là H (không rõ nhân thân lai lịch) mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 16G màu vàng (Gold), cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ tiếp tục xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Ngô Tùng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Tùng L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Ngô Tùng L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Mil
- (Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
- Đội THAHS);
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng